TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**08/**2018/HS-ST
Ngày: 08-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Tịnh Thới** - Phó chủ tịch LĐLĐ huyện Xuân Lộc.

2. Ông **Phạm Đức Anh** - Phó bí thư Đảng ủy xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Hương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Dung** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 157/2017/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

1. **Đặng Hữu Đ**, sinh năm 1993 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 5, xã X, huyện C, tỉnh ĐN; Nơi cư trú: Phường X, thị xã LK, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Đặng Hữu N, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị V, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: có 02 tiền án, Tại bản án số 35/2013/HSST ngày 05/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/01/2014 và tại bản án số 05/2016/HSST ngày 22/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh ĐN xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2016; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2017 đến nay *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

2. **Nguyễn Thanh T**, tên thường gọi: Bi, sinh năm 1995 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường X, thị xã LK, tỉnh ĐN; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường X, thị xã LK, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1958 và bà Trần Thị P, sinh năm 1961; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2017 đến nay *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

- Bị hại:

1. Anh **Đỗ Quốc C**, Sinh năm: 1973 (Vắng)

ĐKTT: 38/3, phường X, thị xã LK, tỉnh ĐN

Nơi cư trú: ấp BĐ, xã X, huyện X, tỉnh ĐN

2. Chị **Dương Võ Ngọc Châu**, Sinh năm: 1977 (Có mặt)

ĐKTT: Số 2, Nguyễn Tri Phương, phường Xn, Tx. LK, tỉnh ĐN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hữu Đ và Nguyễn Thanh T có mối quan hệ bạn bè quen biết với nhau. Vào khoảng 14 giờ ngày 03/10/2017, Đ rủ T đi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Sau đó, Đ chuẩn bị một cây xè beng dài 70 cm đem theo làm công cụ trộm cắp. T điều khiển xe mô tô hiệu Dream, biển số 72G1 - 097.39 chở Đ đi trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà anh Đỗ Quốc C thuộc ấp BĐ, xã X, huyện XL, tỉnh ĐN, thì dừng lại. Đ nói với T ở ngoài cảnh giới, còn Đ leo rào vào nhà anh C, dùng xè beng phá ổ khóa cửa đột nhập vào nhà để tìm tài sản trộm cắp. Khi vào nhà, Đ thấy trong phòng ngủ nhà anh C khóa nên Đ dùng xè beng cạy cửa phòng ngủ rồi đi vào lấy được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony - Xperia, màu trắng; một đồng hồ nhãn hiệu Boss, màu đen; một hộp quẹt Zippo, màu trắng để ở trên bàn. Sau đó, Đ tiếp tục ra phòng khách lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware màu xanh, biển số 60L2 - 6630 dắt ra ngoài sân, Đ dùng xè beng để phá ổ khóa cổng. Đ nói T về nhà, còn Đ điều khiển xe mô tô trộm cắp được lên Biên Hòa bán cho đối tượng tên Cương (chưa rõ nhân thân lai lịch) với số tiền là 2.000.000 đồng. Sau khi bán xe trộm cắp xong thì Đ cho T số tiền 600.000 đồng. Còn điện thoại Sony - Xperia thì Đ bán cho một người đàn ông thu mua ve chai (không rõ họ tên) với số tiền 300.000 đồng; Ngoài ra, một đồng hồ nhãn hiệu Boss màu đen, một hộp quẹt Zippo màu trắng Đ giữ lại để sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 13/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: Xe mô tô hiệu Honda Ware Anpha màu xanh, biển số 60L2 - 6630 là 9.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu trắng, màn hình cảm ứng là 1.500.000 đồng; 01 đồng hồ hiệu Boss màu đen là 1.500.000 đồng; 01 hộp quẹt Zippo màu bạc là 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.700.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda Ware Anpha màu xanh biển số 60L2 - 6630, 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu trắng màn hình cảm ứng, 01 đồng hồ hiệu Boss màu đen, 01 hộp quẹt Zippo màu bạc, 01 cây xè beng dài khoảng 70 cm, 01 áo khoác màu đen, 01 nón lưỡi trai màu trắng, 01 áo khoác màu đen có sọc trắng ngang ngực, 01 nón lưỡi trai màu xanh vàng, 01xe mô tô kiểu dáng Dream màu nâu biển số 72G1- 097.39.

Trách nhiệm dân sự: anh Đỗ Quốc C và chị Dương Võ Nhật C đã nhận lại 01 đồng hồ nhãn hiệu Boss màu đen, 01 hộp quẹt Zippo màu bạc. Tiếp tục yêu cầu bị cáo Đ, và bị cáo T bồi thường số tiền 11.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-HS ngày 25 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Đặng Hữu Đ và Nguyễn Thanh T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng nào; Bị cáo Đ tái phạm thuộc điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12; Các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12; Xử phạt bị cáo Đặng Hữu Đ từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù. Buộc bị cáo Đ và Bị cáo T bồi thường cho anh Đỗ Quốc C và chị Dương Võ Nhật C số tiền 11.000.000 đồng;

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây xè beng dài 70 cm, 01 áo khoác màu đen, 01 nón lưỡi trai màu trắng, 01 áo khoác màu đen có sọc trắng ngang ngực, 01 nón lưỡi trai màu xanh vàng. Đối với xe mô tô hiệu Honda Ware Anpha màu xanh biển số 60L2 - 6630, 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu trắng, màn hình cảm ứng không thu giữ được. Đối với xe mô tô hiệu 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu nâu biển số 72G1- 097.39 hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X tạm giữ và tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Ý kiến của bị hại về hành vi phạm tội của các bị cáo: nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Tòa án xử lý các bị cáo đúng quy định của pháp luật. Yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường cho vợ chồng tôi số tiền 11.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Hữu Đ và bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 14 giờ ngày 03/10/2017, tại nhà anh Đỗ Quốc C thuộc ấp BĐ, xã X, huyện XL, tỉnh ĐN; Bị cáo Đ và bị cáo T đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh C và chị C gồm 01 xe mô tô hiệu Honda Ware Anpha màu xanh biển số 60L2 - 6630; 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu trắng mà hình cảm ứng, 01

đồng hồ nhãn hiệu Boss màu đen, 01 hộp quẹt Zippo màu bạc. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.700.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đặng Hữu Đ và Nguyễn Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng nào. Đối với bị cáo Đ đã hai lần bị kết án Tại bản án số 35/2013/HSST ngày 05/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh ĐN xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/01/2014 và tại bản án số 05/2016/HSST ngày 22/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2016; Tuy nhiên lần phạm tội lần thứ hai của bị cáo phạm tội dưới 2.000.000 đồng nên xác định bị cáo có 01 tiền án, Như vậy bị cáo Đ có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, cần áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ một phần cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau bàn bạc và thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó, bị cáo Đ là người khởi xướng, cũng là người thực hành tích cực, bị cáo T tham gia đồng phạm với vai trò là người giúp sức. Bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên mức hình phạt dành cho bị cáo Đ phải nghiêm khắc hơn bị cáo T.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Quốc C và chị Dương Võ Nhật C đã nhận lại 01 đồng hồ nhãn hiệu Boss màu đen; 01 hộp quẹt Zippo màu bạc và tiếp tục yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị xâm hại là 11.000.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường giá trị tài sản cho anh Cường và chị Châu nên ghi nhận. Do đó, buộc bị cáo Đ và bị cáo T mỗi phải bồi thường 5.500.000 đồng cho anh C, chị C là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô hiệu Honda Wara Anpha màu xanh biển số 60L2 - 6630, 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu trắng, màn hình cảm ứng không thu giữ được không thu giữ được.

Đối với 01 đồng hồ hiệu Boss màu đen, 01 hộp quẹt Zippo màu bạc Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả cho Đỗ Quốc Cường là chủ sở hữu là phù hợp theo quy định pháp luật.

Đối với 01 cây xè beng dài khoảng 70 cm, 01 áo khoác màu đen, 01 nón lưỡi trai màu trắng, 01 áo khoác màu đen có sọc trắng ngang ngực, 01 nón lưỡi trai màu xanh vàng các bị cáo sử dụng để phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu nâu biển số 72G 1- 097.39 các bị cáo sử dụng làm phương tiện để phạm tội. Tuy nhiên hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tạm giữ và tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[7] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Và án 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu Đ và bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12:

Xử phạt: bị cáo **Đặng Hữu Đ - 02 (*Hai*)** năm tù, hời hạn tù tính từ ngày 12/10/2017

- Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12:

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thanh T - 01 (*Một*)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 584, 589, 585 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đặng Hữu Đức phải bồi thường cho anh Đỗ Quốc C và chị Dương Võ Nhật C số tiền 5.500.000 đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*);

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải bồi thường cho anh Đỗ Quốc C và chị Dương Võ Nhật C số tiền 5.500.000 đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*);

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật), mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây xè beng dài khoảng 70 cm, 01 áo khoác màu đen, 01 nón lưỡi trai màu trắng, 01 áo khoác màu đen có sọc trắng ngang ngực, 01 nón lưỡi trai màu xanh vàng.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đức, bị cáo Tùng và các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Ly

Nơi nhận:
- *TAND. T.Đồng Nai;*
- *VKSND T.Đồng Nai;*
- *Công an H.Xuân Lộc;*
- *VKSND H.Xuân Lộc;*
- *CCTHADS H.Xuân Lộc;*
- *Sở Tư pháp T.Đồng Nai;*
- *UBND xã, thị trấn;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi hành án;*
- *Lưu AV, HS;*